Ghi chú Bài giảng 16

Tổng cầu trong nền kinh tế mở
Mô hình Mundell-Fleming: IS*-LM*

1. Đến thời điểm này, phân tích của chúng ta về AD được giả định trong một nền kinh tế đóng. Bây giờ, chúng ta mở rộng lý thuyết tổng cầu sang nền kinh tế mở-nhỏ. Chúng ta phát triển **mô hình Mundell-Fleming**. Chính xác là mô hình IS*-LM* trong nền kinh tế mở - hay lý thuyết AD trong nền kinh tế mở.

   Trước tiên, chúng ta sẽ giả định mô hình hoạt động trong cơ chế tỉ giá hối đoái thả nổi (linh hoạt) (các mức tỉ giá làm cân bằng thị trường ngoại hối), sau đó xem xét những hệ quả của mô hình trong cơ chế tỉ giá hối đoái cố định.

2. Với mô hình IS-LM, bổ sung thêm các yếu tố của một nền kinh tế mở, nhỏ.

   Mở: NX là một phần của tổng cầu

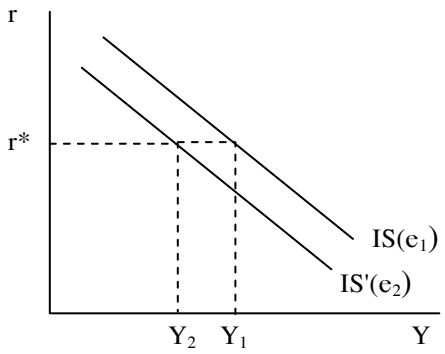
   Nhỏ: $r = r^*$

   a) IS trở thành: **$Y = C(Y - T) + I(r^*) + G + NX(e)$**

   - Có thêm NX
   - NX là một hàm theo e (thay vì ε). Nhớ lại $\varepsilon = e.(P^*/P)$. Mô hình IS-LM (Mundell-Fleming) giả định rằng P và P* không đổi nên e tỉ lệ với ε. [Giả định này cho rằng không cần phân biệt giữa lãi suất danh nghĩa hay lãi suất thực.]
   - Chú ý: giảm e → giảm NX; ∴ giảm Y với r cho trước. Do đó, giảm e → đường IS dịch qua trái.

     [Biểu diễn tương đương dưới dạng nguồn vốn có thể cho vay: **S(Y) - I(r) = NX(e)**.]

Đồ thị:



$e_2 > e_1$

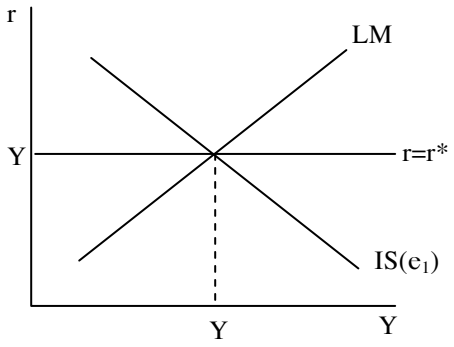
e được giữ không đổi dọc theo IS giảm e dịch IS qua trái

Chú ý: Mô hình thực tế có ba chiều Trong đó e là chiều thứ ba (mới).

b) LM: **(M/P) = L(r,Y)** → tương tự kinh tế đóng

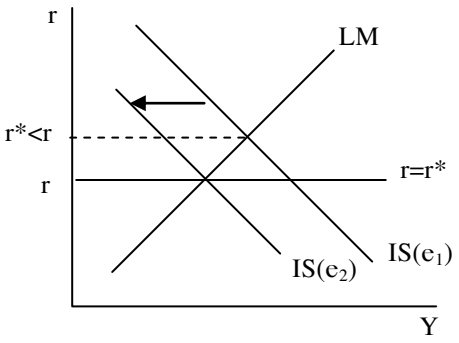
c) Phương trình mới: $\mathbf{r = r^*}$

3. Trước tiên hãy xem xét mô hình này trong **toạ độ Y-r** quen thuộc, còn gọi là mô hình IS-LM-CM, trong đó đường CM là đường vốn di chuyển tự do, r = r*: (không có trong giáo trình Mankiw)



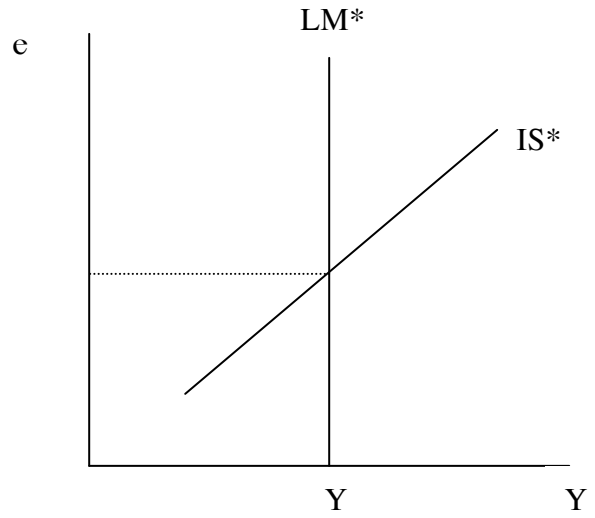
Do r = r*. ∴ Y được xác định bởi LM tại r*

e điều chỉnh sao cho IS đi ngang qua điểm đó; cụ thể là e điều chỉnh để cân bằng thị trường hàng hóa (dịch chuyển đường IS tương ứng)



r > r* → tăng dòng vốn ($) vào → giảm e, đẩy IS sang trái; tiếp tục cho tới khi r = r*

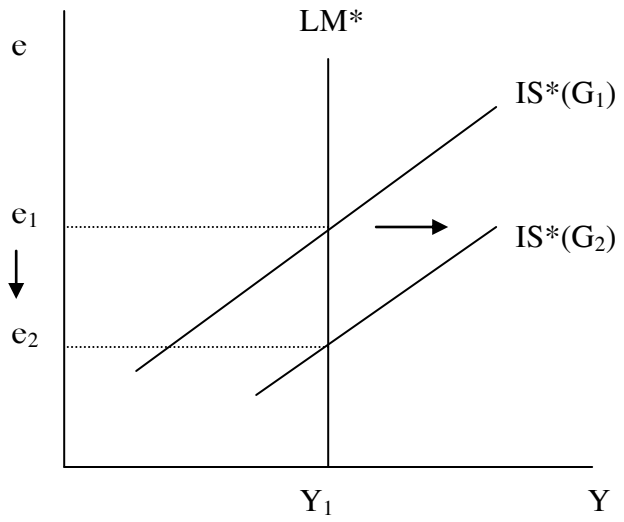
4. Sẽ có nhiều thông tin về mô hình hơn khi chúng ta **xét trong toạ độ Y-e**: lần lượt vẽ IS và LM với giả định r = r*: **IS*, LM*** [IS* và LM* là các kết hợp của (Y,e) đưa đến sự cân bằng lần lượt trong thị trường hàng hóa và thị trường tiền tệ, với r=r*]. Ta thấy LM* dốc đứng và IS* có độ dốc dương trên toạ độ Y-e.



Tăng r* tác động đến biểu đồ như thế nào? [dịch LM* sang phải và IS* sang trái]

5. **Các tác động của chính sách trong cơ chế <u>tỉ giá hối đoái thả nổi</u>**

   a) **Chính sách ngân sách: Xét tăng DEF (tăng thâm hụt ngân sách)**



IS* dịch qua phải; làm giảm e (di chuyển dọc theo IS*')

→ Hoàn tất tác động chèn lấn mang tính quốc tế

∴ tăng DEF không có tác động lên AD [?]

[Áp lực tăng r trong nước làm tăng cầu nội tệ trong thị trường ngoại hối]

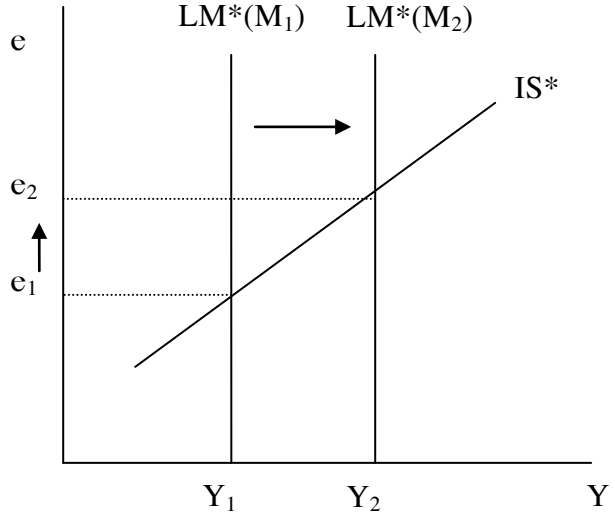
Cơ chế:

Tăng DEF → tăng Y →tăng L →(tăng r):

- giảm I →giảm Y (kinh tế đóng)
- giảm e → giảm NX → giảm Y (kinh tế mở)

[Chú ý: Trong mô hình IS-LM-CM, IS dịch chuyển ra ngoài do tăng G nhưng sau đó dịch chuyển trở lại do giảm e và ∴ giảm NX]

b) Chính sách tiền tệ: Xét tăng M



LM* dịch qua phải; làm tăng e (di chuyển dọc theo IS*)

→ tăngY và tăng e (giảm giá nội tệ)

∴tăng M dịch AD sang phải [chỉ ra trong dồ thị?]

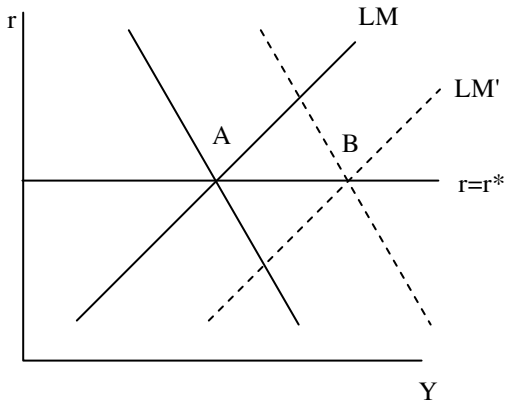
[Áp lực giảm r nội địa làm giảm cầu nội tệ trong thị trường ngoại hối.]

Cơ chế:

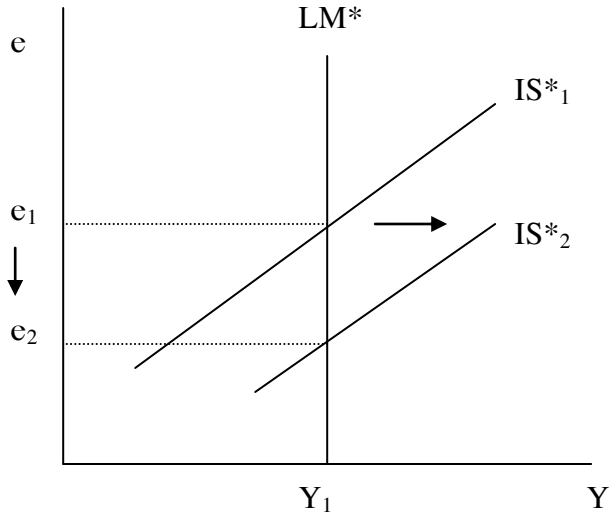
Tăng M → giảm r:

- Tăng I → tăng Y (kinh tế đóng)
- Tăng e → tăng NX → tăng Y (kinh tế mở)

[Chú ý: Trong mô hình IS-LM-CM, LM dịch chuyển sang phải do tăng M, IS dịch chuyển sang phải do tăng e. ∴ chính sách tiền tệ có tác động lớn lên Y (AD).]



c) **Chính sách thương mại: giả sử chính phủ áp đặt thuế quan hay hạn ngạch** (giảm cầu nhập khẩu, ∴ NX ↑)



IS* dịch qua phải; làm giảm e (di chuyển dọc theo IS^*_2

Tăng NX ban đầu được bù trừ bởi tác động của giảm e (tăng giá nội tệ - appreciation)

∴chính sách thương mại không có tác động lên AD

[Nhớ lại kết luận đối với mô hình nền kinh tế mở dài hạn.]

6. **Hoạt động của cơ chế tỉ giá hối đoái cố định (danh nghĩa).** [Ký hiệu e cố định là e_f]

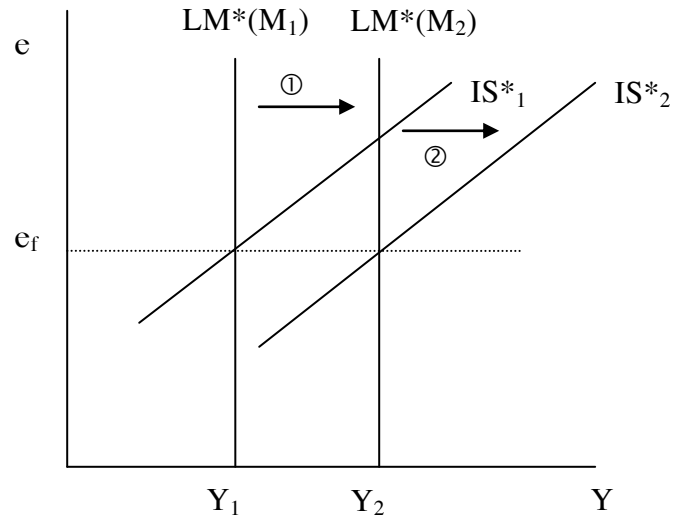
   a) Ngân hàng Trung ương (CB) sẵn sàng mua và bán VND (hay đô la) ở tỉ lệ định trước theo giá trị ngoại tệ (hay nội tệ). Ví dụ, CB cam kết mua hoặc bán 1 đô la lấy 17.000 VND → kinh doanh chênh lệch giá sẽ đảm bảo rằng tỉ giá hối đoái danh nghĩa thị trường sẽ là 17.000 VND một đô la: $e = e_f$. [những nhà kinh doanh ăn chênh lệch giá (kinh doanh tiền tệ) sẽ mua thấp và bán cao]

   b) Chú ý: Khi CB bán VND (hay mua ngoại tệ từ các nhà kinh doanh ăn chênh lệch) khối tiền M tăng. Theo tỉ giá hối đoái cố định, CB từ bỏ việc kiểm soát khối tiền M; M trở thành nội sinh.

7. **Các tác động của chính sách theo tỉ giá hối đoái cố định.**

   a) Chính sách ngân sách: Xét tăng DEF (tăng thâm hụt ngân sách)

①



Bắt đầu với $e=e_f$, lúc này tăng DEF.

IS* dịch qua phải; tạo áp lực giảm e (ngoại tệ giảm giá, nội tệ tăng giá). Nhưng khi e bắt đầu giảm, sẽ xuất hiện các phản ứng sau:

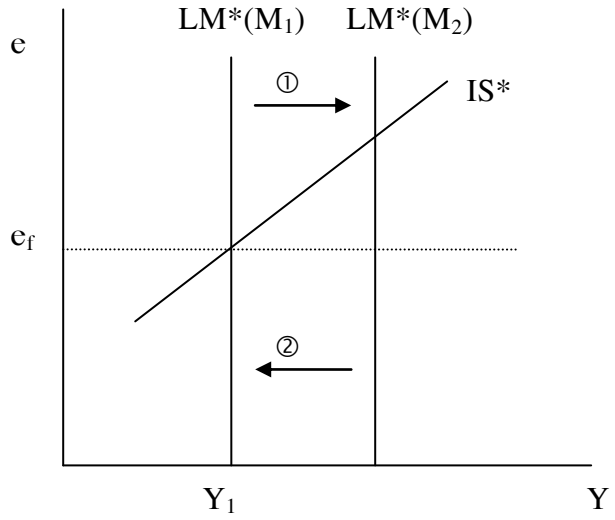
Kinh doanh chênh lệch giá xuất hiện [các nhà kinh doanh tiền tệ mua VND từ CB và bán ra thị trường] → Tăng M.

Để giữ tỷ giá hối đoái cố định, CB mua ngoại tệ, tăng dự trữ → Tăng M.

Do đó, LM* dịch qua phải. Tiếp tục cho tới khi e được kéo trở về e_f

∴ Tăng DEF làm tăng AD. Nhưng, chú ý rằng đây là kết quả do tăng M để giữ e cố định.

b) Chính sách tiền tệ: Xét tăng cung tiền M



Bắt đầu với $e = e_f$. Lúc này tăng M

LM* dịch qua phải; tạo áp lực tăng e. Nhưng, khi e bắt đầu tăng, sẽ hình thành các khả năng phản ứng:

Kinh doanh chênh lệch xảy ra [các nhà kinh doanh tiền tệ mua VND trên thị trường và bán cho CB] → giảm M.

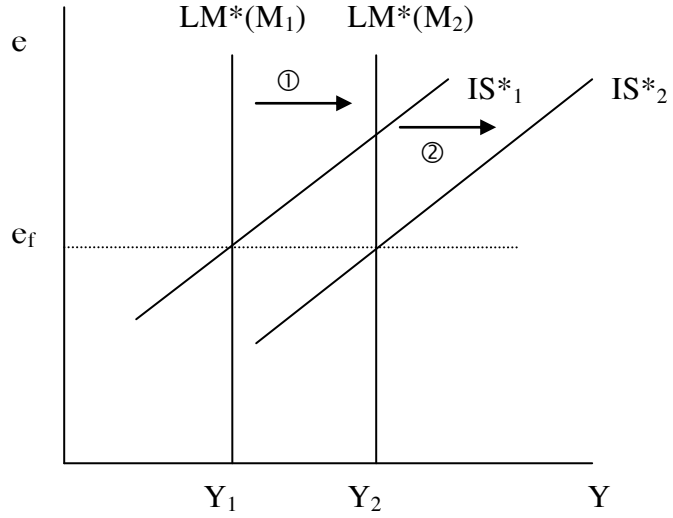
Để giữ tỷ giá cố định, CB bán ra ngoại tệ, giảm dự trữ → giảm M.

Do đó, LM* dịch trở lại. Tiếp tục cho tới khi e bị kéo trở lại e_f. ∴ Tăng M không có tác động lên AD. Kết quả bù trừ, cuối cùng M bị giảm trở lại để giữ e cố định.

c) **Chính sách thương mại: Giả sử chính phủ áp đặt thuế quan hay hạn ngạch** (Giảm cầu nhập khẩu ∴NX tăng)

Bắt đầu bằng $e = e_f$. Bây giờ áp đặt hạn chế thương mại.

IS* dịch qua phải; tạo áp lực e giảm. Nhưng khi e bắt đầu giảm, do cơ chế tỷ giá hối đoái cố định, xuất hiện cơ chế phản ứng như mục a) bên trên → tăng M. Cuối cùng, LM* cũng dịch qua phải. LM* tiếp tục dịch phải cho tới khi e bị kéo trở lại e_f ∴ hạn chế thương mại làm tăng AD. Kết quả tăng M để giữ e cố định.



<u>Kết luận:</u> Các tác động của chính sách lên AD phụ thuộc chủ yếu vào loại cơ chế tỉ giá hối đoái.

d) **Điều gì xảy ra nếu tỉ giá giao dịch ngoại tệ mà chính phủ dùng để cố định tỉ giá hối đoái danh nghĩa thấp hơn tỉ giá nhất quán với cân bằng dài hạn (nội tệ bị đánh giá cao, và xuất hiện kỳ vọng về khả năng mất giá của nội tệ)?** Một khi các nhà kinh doanh tiền tệ (đầu cơ) nhận ra điều này, họ sẽ báo tháo nội tệ (ví dụ, đồng baht Thái chẳng hạn) trước khi tỉ giá hối đoái tăng. Do đó, Ngân hàng Trung ương nội địa (Thái Lan) phải mua lượng lớn nội tệ

bằng dự trữ ngoại hối. Rắc rối là ngân hàng sẽ cạn dự trữ. Khi đó chính phủ trong nước buộc phải điều chỉnh tăng e_f, hoặc cho phép thả nổi đồng nội tệ (theo chiều tăng lên).

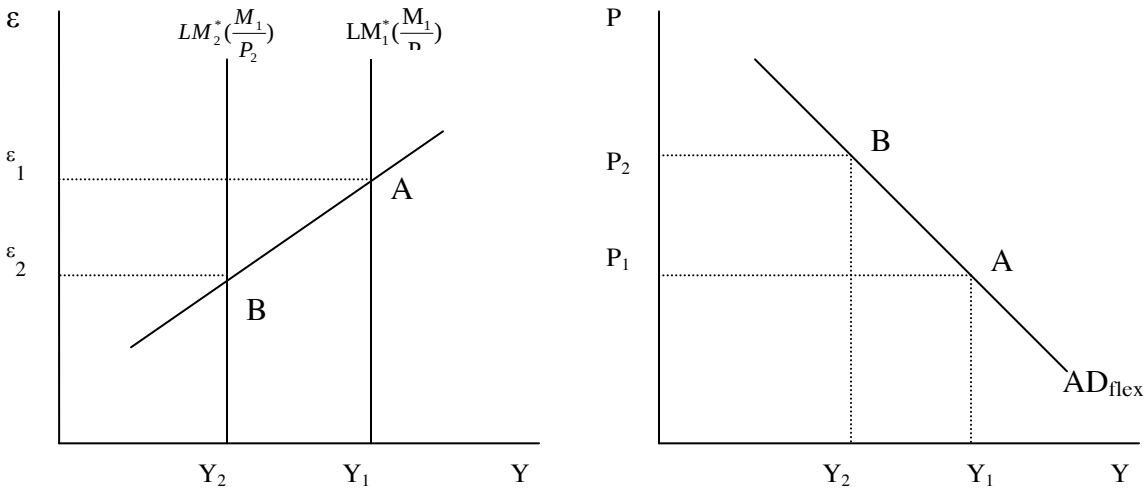
[Nhớ rằng trong dài hạn, ε (và theo đó là e) là linh hoạt.]

8. **Tất cả điều này đã mô tả hoạt động của tổng cầu AD. Để có một bức tranh hoàn chỉnh về nền kinh tế mở trong ngắn hạn và dài hạn, chúng ta phải kết hợp với các mô hình SRAS và LRAS.** [xem mục 13.5 trong sách giáo khoa Mankiw]

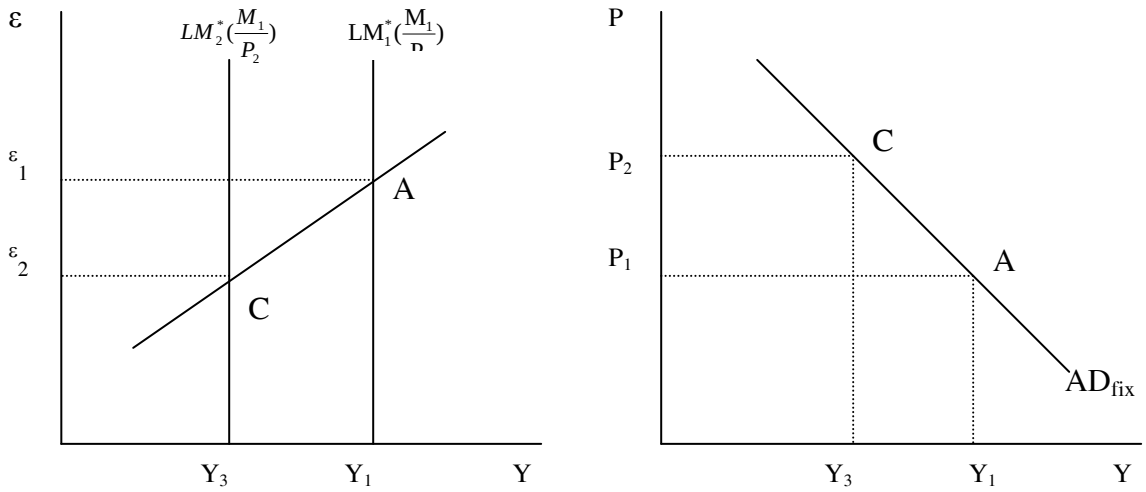
a) **Độ dốc của AD trong nền kinh tế mở:** một khi chúng ta cho phép P thay đổi, chúng ta không thể tiếp tục bỏ qua sự khác biệt giữa e và ε. P thay đổi sẽ làm đổi giá trị của ε với giá trị cho trước của e. Diễn biến đằng sau độ dốc của AD trong nền kinh tế mở là:

Tăng P → giảm (M/P) → tăng r:
- giảm I → giảm Y
- giảm ε → giảm NX → giảm Y

<u>AD đối với tỉ giá hối đoái linh hoạt:</u>



AD đối với tỉ giá hối đoái cố định:



b) Khả năng chính sách làm dịch chuyển đường AD phụ thuộc vào cơ chế tỉ giá hối đoái. Tác động thực tế lên Y và P phụ thuộc vào bản chất của SRAS hay LRAS.

c) Chú ý: **Một khi đã đưa yếu tố điều chỉnh giá vào, chúng ta không thể nói một cách chính xác điều gì sẽ xảy ra với tỉ giá hối đoái danh nghĩa.**

$\left[e = \frac{\varepsilon P}{P^*} \right]$. Điều gì xảy ra với e, phụ thuộc vào những thay đổi tương đối.

9. U.S. có nền kinh tế nền kinh tế mở và <u>lớn,</u> nên kết quả sẽ nằm đâu đó giữa những kết quả từ một nền kinh tế đóng và một nền kinh tế mở, nhỏ (xem thêm giáo trình Mankiw).